

Số: /TB-UBND

Hà Thanh, ngày tháng 6 năm 2022

## **THÔNG BÁO**

### **Công khai Danh mục và quy trình giải quyết Thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.*

*Căn cứ thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính.*

Ủy ban nhân dân xã Hà Thanh thông báo niêm yết công khai danh mục và quy trình giải quyết TTHC lĩnh vực Y tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã cụ thể như sau:

- Lĩnh vực Dân số - Sức khỏe sinh sản: 02 thủ tục

*(có phụ lục chi tiết đính kèm).*

Nội dung chi tiết được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã Hà Thanh: địa chỉ <http://www.hathanh.tuky.haiduong.gov.vn>.

Ủy ban nhân dân xã Hà Thanh thông báo để các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức UBND xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng Y tế huyện;
- BTV Đảng ủy; TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Đài TT xã;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Xuân Thúc**

**Phụ lục I:**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC: Y TẾ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**  
*(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 6 năm 2022*  
*của UBND xã Hà Thanh)*

<b>TT</b>	<b>TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>	<b>Trang</b>
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC DÂN SỐ - SỨC KHỎE SINH SẢN</b>	
1	Thủ tục cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ	3-4
2	Thủ tục xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	5-6

**Phụ lục 2:**  
**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**LĨNH VỰC: Y TẾ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**  
*(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 6 năm 2022*  
*của UBND xã Hà Thanh)*

**I. LĨNH VỰC: DÂN SỐ - SỨC KHỎE SINH SẢN**

<b>1. Tên thủ tục</b>	<b>Thủ tục cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Dân số - Sức khỏe sinh sản
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Trạm y tế tuyến xã.
<b>Cách thức thực hiện</b>	Nộp trực tiếp tại Trạm y tế tuyến xã nơi trẻ sinh ra.
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Bước 1: Cha, mẹ hoặc người nuôi dưỡng của trẻ phải điền vào Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này và nộp cho Trạm y tế tuyến xã nơi trẻ sinh ra.</p> <p>Bước 2: Trạm Y tế cấp xã có trách nhiệm ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu Giấy chứng sinh ban hành tại Phụ lục 01 của Thông tư 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012. Cha, mẹ hoặc người thân thích của trẻ có trách nhiệm đọc, kiểm tra lại thông tin trước khi ký. Giấy chứng sinh được làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản giao cho bố, mẹ hoặc người thân thích của trẻ để làm thủ tục khai sinh và 01 bản lưu tại Trạm Y tế. Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 05 ngày làm việc.</p> <p>Bước 3: Trả Giấy chứng sinh cho gia đình trẻ tại Trạm y tế tuyến xã.</p>
<b>Thời hạn giải quyết</b>	<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (chưa bao gồm thời gian xác minh nếu có).</p> <p>Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 05 ngày làm việc.</p>

<b>Phí</b>	không
<b>Lệ Phí</b>	Không
<b>Thành phần hồ sơ</b>	- Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019.
<b>Số lượng bộ hồ sơ</b>	01 bộ
<b>Yêu cầu - điều kiện</b>	Không
<b>Căn cứ pháp lý</b>	1/ Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014; 2/ Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; 3/ Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; 4/ Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.
<b>Biểu mẫu đính kèm</b>	
<b>Kết quả thực hiện</b>	Giấy chứng sinh.

<b>2. Tên thủ tục</b>	<b>Thủ tục xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Dân số - Sức khỏe sinh sản
<b>Cơ quan thực hiện</b>	- Ủy ban nhân dân cấp xã
<b>Cách thức thực hiện</b>	- Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan hoặc qua đường bưu điện
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p><b>Bước 1:</b> Đối tượng hưởng chính sách hoặc người thân trực tiếp của đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ (sau đây gọi là người đứng tên Tờ khai) lập 01 bộ hồ sơ theo quy định gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tới Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> <p><b>Bước 2:</b> Khi tiếp nhận hồ sơ, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra ngay toàn bộ hồ sơ; nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn người đứng tên Tờ khai bổ sung, hoàn thiện theo quy định. Trường hợp không bổ sung, hoàn thiện được hồ sơ ngay tại thời điểm đó thì người tiếp nhận phải lập thành văn bản hướng dẫn, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện gửi người đứng tên Tờ khai. Khi nhận được yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, người đứng tên Tờ khai phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi ngay về cơ quan tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ. Trường hợp giấy tờ là bản chụp có kèm theo bản chính để đối chiếu thì người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký xác nhận, không được yêu cầu người đứng tên Tờ khai nộp bản sao có chứng thực. Trường hợp giấy tờ là bản sao có chứng thực thì không được yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu.</p> <p><b>Bước 3:</b> Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ được ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã xác minh các tiêu chí áp dụng cho đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ; ban hành quyết định hỗ trợ kinh phí; thông báo và thực hiện cấp kinh phí hỗ trợ cho đối tượng hưởng chính sách.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không bảo đảm điều kiện hỗ trợ, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ được ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản thông báo cho người đứng tên Tờ khai</p>

<b>Thời hạn giải quyết</b>	- 10 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ
<b>Phí</b>	Không
<b>Lệ Phí</b>	Không
<b>Thành phần hồ sơ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai của đối tượng hoặc thân nhân trực tiếp của đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ.</li> <li>- Bản sao có chứng thực hoặc bản chụp có kèm theo bản chính để đối chiếu các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng hỗ trợ theo quy định tại Điều 1 của Nghị định số 39/2015/NĐ-CP:</li> <li>- Giấy đăng ký kết hôn đối với đối tượng hưởng chính sách là người dân tộc Kinh có chồng là người dân tộc thiểu số;</li> <li>- Kết luận của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh hoặc cấp Trung ương đối với trường hợp sinh con thứ ba nếu đã có hai con đẻ nhưng một hoặc cả hai con bị dị tật hoặc mắc bệnh hiểm nghèo không mang tính di truyền</li> </ul>
<b>Số lượng bộ hồ sơ</b>	01 bộ
<b>Yêu cầu - điều kiện</b>	Không
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bình đẳng giới năm 2006.</li> <li>- Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.</li> </ul>
<b>Biểu mẫu đính kèm</b>	<p><b>File mẫu:</b></p> <p>Mẫu số 1a: Tờ khai đề nghị hỗ trợ kinh phí sinh con đúng chính sách dân số (đối với đối tượng có số định danh cá nhân <b>Tải về</b>)</p> <p>Mẫu số 1b: Tờ khai đề nghị hỗ trợ kinh phí sinh con đúng chính sách dân số (đối với đối tượng chưa có số định danh cá nhân). <b>Tải về</b></p>
<b>Kết quả thực hiện</b>	- Quyết định hỗ trợ kinh phí